

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **86/2019/HS-ST**

Ngày: 23 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Lâm và ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hữu Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 95/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lê H H, sinh năm 1970, tại tỉnh Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn V X, huyện Đ L, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê V C (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); vợ: Trần Thị K H, sinh năm 1972; có 03 con: lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/9/2019 đến ngày 05/9/2019 được tại ngoại. Đến ngày 04/6/2019 bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú, đến ngày 01/7/2019 thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Châu T T, sinh năm 1991, tại tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Y, thị trấn P C, huyện C T, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Đ T, sinh năm 1968 và bà Trần Thị X N, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/9/2017 đến ngày 05/9/2017 được tại ngoại. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Võ X T, sinh năm 1972, tại tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Xóm Z, xã T H, huyện T C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ K T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T,

sinh năm 1953; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; có 04 con: lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/9/2019 đến ngày 05/9/2019 được tại ngoại. Đến ngày 25/7/2019 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Tân Phú cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Lê H H: Ông Phạm M L – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Văn T, sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ 1, khu phố 6, thị trấn V X, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Kiều Thị H, Sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn 6, xã Đ K, huyện Đạ Tẻh, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

3. Nguyễn Thị C H, sinh năm 1962, địa chỉ: Tổ 3, ấp T T, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

4. Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960, địa chỉ: Ấp N S, xã Q T, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

5. Nguyễn Thị M H, sinh năm 1974, địa chỉ: Ấp P L 3, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

6. Trần H D, sinh năm 1984, địa chỉ: Ấp T T, xã T S, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

7. Phạm Văn T, sinh năm 1980, địa chỉ: Ấp T L 2, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

8. Lê P H, sinh năm 1994, địa chỉ: Ấp 2, xã N T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

9. Vũ T Đ, sinh năm 1984, địa chỉ: Ấp N L 2, xã P X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

10. Phạm Đ H, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp T T, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

11. Nguyễn V T, sinh năm 1980, địa chỉ: Ấp P H B, xã P B, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

12. Trần D H, sinh năm 1998, địa chỉ: Ấp T T 3, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

13. Nguyễn N A, sinh năm 1987, địa chỉ: Ấp T T, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

14. Đỗ P D, sinh năm 1995, địa chỉ: Ấp T T 3, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 20 phút, ngày 02/9/2017, tại ấp P H A, xã P B, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê H H, Võ X T, Châu T T và một số đối tượng khác về hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.210.000 đồng; 01 tấm bạt hình chữ nhật có đánh số và chữ tài xỉu; 01 bộ chén đĩa; 01 bộ gồm: Búa, đục sắt, miếng gỗ hình chữ nhật để làm bài vị chơi xóc đĩa; 08 xe mô tô các loại; 06 viên xí ngầu; 06 bộ bài tây; 04 đĩa sứ màu trắng; 01 tấm bạt 1,2m x 2m có hình và chữ sử dụng để chơi tài xỉu; 04 tấm bạt nhựa; 15 ghế nhựa; 02 bộ bài tây 52 lá và nhiều con bài đã được đục làm con vị.

- Thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc:

+ Thu giữ của Võ X T số tiền 1.000.000 đồng.

+ Thu giữ của Châu T T số tiền 320.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng, 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu Đ.

+ Thu giữ của Trần Văn T 01 điện thoại di động Nokia màu Đ.

+ Thu giữ của Nguyễn Thị C H 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh Đ.

+ Thu giữ của Nguyễn Thị Đ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu Đ.

+ Thu giữ của Kiều Thị H 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu trắng.

+ Thu giữ của Nguyễn Thị M H 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu Đ.

Quá trình điều tra đã làm rõ:

Tụ điểm đánh bạc được thua bằng tiền tại khu vực rẫy nhà ông Phún C V, ngụ ấp P H A, xã P B, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, do một đối tượng tên Đ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đứng ra tổ chức, hoạt động chủ yếu vào buổi tối, khi người chơi muốn tham gia đánh bạc thì liên hệ với Đ và Đ chở vào điểm đánh bạc.

Buổi tối ngày 01/9/2017, các đối tượng Võ X T, Châu T T, Lê H H, Nguyễn Thị C H, Nguyễn Thị Đ, Trần Văn T, Kiều Thị H, Nguyễn Thị M H, Lê P H, Phạm Văn T, Trần H D đến tụ điểm đánh bạc do Đ tổ chức tham gia đánh bạc. Ban đầu các đối tượng tham gia đánh bạc bằng hình thức là lắc tài xỉu, Đ là người làm cái và lắc, còn những người khác tham gia đặt cược. Đ sử dụng một cái chén và một cái đĩa, bỏ 03 viên xí ngầu có 06 mặt được in số từ 01 đến 06, sau đó lắc, nếu mở ra tổng điểm của 03 viên xí ngầu từ 10 điểm trở xuống là xỉu, từ 11 điểm trở lên là tài. Nếu mở ra mà 03 viên xí ngầu có mặt giống nhau là bão, nhà cái sẽ ăn hết. Người chơi đặt cược từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng mỗi ván. Cả nhóm chơi tài xỉu đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/9/2017 thì nghỉ do một số đối tượng hết tiền nên không tiếp tục tham gia và chuyển qua hình thức đánh bạc xóc đĩa. Đ tiếp tục đứng ra làm cái, Đ sử dụng một cái chén và một cái đĩa, bên trong có 04 con vị được cắt ra từ lá bài tây 52 lá. Sau đó xóc, nếu mở ra 04 con vị xuất hiện với tỷ lệ 01 mặt trước - 03 mặt sau hoặc ngược lại gọi là lẻ, còn 02 mặt giống nhau hoặc 04 mặt giống nhau gọi là chẵn. Những người chơi đặt cược từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Thời điểm này chỉ còn Võ X T, Châu T T, Lê H H tham gia. Khoảng hơn 01 giờ 30 phút cùng ngày, khi Võ X T, Châu T T, Lê H H đang đánh bạc thì bị công an huyện Tân Phú bắt quả tang cùng tang vật.

Tổng số tiền thu giữ là 8.530.000 đồng trong đó: Thu giữ của Châu T T 320.000 đồng, thu của Võ X T 1.000.000 đồng; thu giữ trên chiếu bạc 7.210.000 đồng. Quá trình điều tra đã làm rõ đây là số tiền Châu T T, Võ X T, Lê H H đã dùng

và sẽ dùng vào việc đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSTP-ĐN ngày 30/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố các bị cáo Võ X T, Châu T T và Lê H H, về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Các bị cáo Võ X T, Châu T T, Lê H H phạm tội: “Đánh bạc”.

- Về mức hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Thắng, xử phạt:

Bị cáo Lê H H, mức phạt tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Bị cáo Châu T T, mức phạt tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Bị cáo Võ X T, mức phạt tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công số tiền 8.530.000 đồng các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: Một tấm bạt hình chữ nhật có đánh số và chữ tài xỉu; một bộ chén đĩa; một bộ gồm: búa, đục sắt, miếng gỗ hình chữ nhật để làm bài vị chơi xóc đĩa; 06 viên xí ngầu, 06 bộ bài tây, 04 đĩa sứ màu trắng, 01 tấm bạt 1,2m x 2m có hình và chữ sử dụng để chơi tài xỉu, 04 tấm bạt nhựa, 15 ghế nhựa, 02 bộ bài tây 52 lá và nhiều con bài đã được đục làm con vị vì đây là công cụ dùng vào mục đích đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

Đối với các đối tượng: Nguyễn Thị C H, Nguyễn Thị Đ, Trần Văn T, Kiều Thị H, Nguyễn Thị M H, Lê P H, Phạm Văn T, Trần H D đều khai nhận có hành vi đánh bạc bằng hình thức tài - xỉu nhưng đã nghỉ chơi bạc vào thời gian trước đó. Lực lượng công an không thu giữ được số tiền nào trên người các đối tượng này. Căn cứ nghị quyết 01/2010/NQ- HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc nên không xử lý.

Đối với đối tượng tên Đ: Quá trình điều tra, xác minh tại địa phương không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Phún C V là chủ rẫy mà các đối tượng sử dụng địa điểm trên để đánh bạc, quá trình điều tra, xác minh Phún C V không có mặt tại địa phương nên không làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

- Lời khai của các bị cáo trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lê H H không có ý kiến gì về nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát và đồng ý với tội danh, điều luật và hình phạt tiền mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đề nghị áp dụng đối với bị cáo H. Tuy nhiên, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, gia đình thuộc hộ nghèo, phạm tội là do bị rủ rê và hiện đang mắc bệnh ung thư. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo, vừa có tính răn đe giáo dục, vừa tạo điều kiện cho bị cáo trở thành công dân tốt.

- Lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị C H, Nguyễn Thị Đ, Trần Văn T, Kiều Thị H, Nguyễn Thị M H, Lê P H, Phạm Văn T và Trần H D: Đều thừa nhận có tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức lặc tài – xiu do đối tượng thường gọi là “Đ” làm cái. Sau khi thua hết tiền họ không tham gia đánh bạc nữa mà đứng xem các đối khác tiếp tục đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, trong lúc đang đứng xem thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt giữ.

- Lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ P D: Anh D được bà Y thuê chở đến ấp P H A, xã P B với giá 150.000 đồng. Khi đang ngồi chờ để chở bà Y về thì nghe tiếng súng nên hoảng sợ và bỏ chạy và để chiếc xe mô tô biển số 60Z1 – 3080 và bị công an tạm giữ.

- Lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Đ H: Anh H được một người tên là C nhà ở Bảo Lộc những không rõ địa chỉ nhờ chở đi công việc nên anh Hòa mượn xe mô tô biển số 84F1-15766 của chị Nguyễn N Ắ và chở anh Ch đi. Khi chở đến ấp P H A, xã P B thì C nói chờ một lát rồi chở về luôn. Khi anh H đang đứng đợi thì nghe tiếng súng nên hoảng sợ và bỏ chạy và để lại chiếc xe của chị Ắ. Anh H không biết việc anh C đi đánh bạc.

- Lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn N Ắ: Xe mô tô biển số 84F1-15766 là xe của chị. Ngày 01/9/2019, chị Ắ có cho anh P, ở cùng dãy trọ với chị nhưng không rõ địa chỉ mượn nhưng không biết anh P điều khiển xe đi đánh bạc. Sau đó, xe của chị bị công an tạm giữ và hiện chị đã nhận lại xe và không có ý kiến yêu cầu gì.

- Lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần D H: Anh H được một người bạn tên M nhà ở huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận nhưng không rõ địa chỉ nhờ chở đến ấp P H A, xã P B. Khi đến nơi thì anh mới biết đây là nơi đánh bạc nhưng do không có tiền nên anh H không đánh mà nằm võng chờ để chở M về. Khi công an bắt thu giữ xe mô tô biển số 72H1-1058.

- Lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T: Anh T được hai người phụ nữ thuê chở vào ấp P H A, xã P B. Khi đến nơi thì anh đang đợi hai người phụ nữ đổi tiền lẻ thì nghe tiếng súng nên hoảng sợ và bỏ chạy và để chiếc xe mô tô biển số 51C-1192.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê H H, Châu T T, Võ X T và người bào chữa cho bị cáo H không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/9/2017, tại khu vực rẫy nhà ông Phún C V thuộc ấp P H A, xã P B, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Võ X T, Châu T T và Lê H H tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa do đối tượng tên Đ (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) làm cái. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 7.210.000 đồng và thu giữ trên người các đối tượng này số tiền 1.320.000 đồng sẽ được sử dụng vào việc đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

So sánh về hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) nhẹ hơn và có lợi hơn đối với bị cáo nên áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây bất bình trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần có đường lối xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều có vai trò là người thực hành, tham gia đánh bạc. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đối với bị cáo Võ X T còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là đầu thú, gia đình có công với cách mạng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đối với bị cáo H còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là gia đình có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ cận nghèo và hiện đang mắc bệnh ung thư quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử cân nhắc để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức án phù hợp đối với từng các bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh, khoan hồng của chính sách pháp luật.

Tòa án mở phiên tòa xét xử công khai vụ án để xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công số tiền 8.530.000 đồng các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc đây là khoản tiền liên quan, sử dụng vào việc phạm tội nên cần phải truy thu sung công quỹ nhà nước là đúng pháp luật;

- Tịch thu tiêu hủy: Một tấm bạt hình chữ nhật có đánh số và chữ tài xỉu; một bộ chén đĩa; một bộ gồm: búa, đục sắt, miếng gỗ hình chữ nhật để làm bài vị chơi xóc đĩa; 06 viên xí ngầu, 06 bộ bài tây, 04 đĩa sứ màu trắng, 01 tấm bạt 1,2m x 2m có hình và chữ sử dụng để chơi tài xỉu, 04 tấm bạt nhựa, 15 ghế nhựa, 02 bộ bài tây 52 lá và nhiều con bài đã được đục làm con vị vì đây là công cụ dùng vào mục đích đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

[4] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về những vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên Đ: Quá trình điều tra, xác minh tại địa phương không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Phún C V là chủ rầy mà các đối tượng sử dụng địa điểm trên để đánh bạc, quá trình điều tra, xác minh Phún C V không có mặt tại địa phương nên không làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị C H, Nguyễn Thị Đ, Trần Văn T, Kiều Thị H, Nguyễn Thị M H, Lê P H, Phạm Văn T, Trần H D có tham gia đánh bạc bằng hình thức tài - xỉu, do không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc nên không xử lý.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị mức hình phạt tiền đối với các bị cáo và ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với các bị cáo Lê H H và Võ X T còn được áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Võ X T, Châu T T và Lê H H phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt: Châu T T mức phạt tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng);

Xử phạt: Lê H H mức phạt tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng);

Xử phạt: Võ X T mức phạt tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng);

Áp dụng: Điều 238 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên toà cho bị cáo Võ X T đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 8.530.000đ (tám triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng) vì đây là khoản tiền sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo Ủy nhiệm chỉ chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 25/7/2019 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Phú và Chi cục THADS huyện Tân Phú).

- Tịch thu tiêu hủy: Một tám bạt hình chữ nhật có đánh số và chữ tài xỉu; một bộ chén đĩa; một bộ gồm: búa, đục sắt, miếng gỗ hình chữ nhật để làm bài vị chơi xóc đĩa; 06 viên xí ngầu, 06 bộ bài tây, 04 đĩa sứ màu trắng, 01 tấm bạt 1,2m x 2m có hình và chữ sử dụng để chơi tài xỉu, 04 tấm bạt nhựa, 15 ghế nhựa, 02 bộ bài tây 52 lá và nhiều con bài đã được đục làm con vị vì đây là công cụ dùng vào mục đích đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2019 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Phú và Chi cục THADS huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Thắng và bị cáo Tiến; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo H.

Các bị cáo Võ X T và Châu T T, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng);

Bị cáo Lê H H thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA; Lưu HS, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Phi